|  |
| --- |
| LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG HUYỆN NHÀ BÈ**CĐCS TRƯỜNG THCS HIỆP PHƯỚC** |

**TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM 91 NĂM NGÀY THÀNH LẬP**

**HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM**

**(20/10/1930 - 20/10/2021)**

Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam ra đời trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong suốt chiều dài lịch sử 91 năm, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đã không ngừng phát triển và trở thành một tổ chức chính trị - xã hội lớn mạnh, rộng khắp, vận động, tập hợp đông đảo các tầng lớp phụ nữ tham gia tích cực và đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Cùng nhìn lại những dấu mốc lịch sử quan trọng trong sự trưởng thành và phát triển của tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

**1.Lịch sử ra đời của Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam (20/10/1930)**

Phụ nữ Việt Nam vốn sinh ra trong một đất nước với nền văn minh nông nghiệp, dựa trên nền tảng nghề trồng lúa nước và thủ công nghiệp nên phụ nữ Việt Nam đã trở thành lực lượng lao động chính. Bên cạnh đó, nước ta luôn luôn bị kẻ thù xâm lược, đời sống nghèo khổ. Từ thực tế đó mà người phụ nữ Việt Nam có bản sắc phong cách riêng: họ là những chiến sĩ chống ngoại xâm kiên cường dũng cảm; là người lao động cần cù, sáng tạo, thông minh; là người giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong việc giữ gìn, phát triển bản sắc và tinh hoa văn hoá dân tộc; là những người mẹ dịu hiền, đảm đang, trung hậu đã sản sinh ra những thế hệ anh hùng của dân tộc anh hùng.

Dưới chế độ phong kiến và đế quốc, phụ nữ là lớp người bị áp bức, bóc lột, chịu nhiều bất công nhất nên luôn có yêu cầu được giải phóng và sẵn sàng đi theo cách mạng. Ngay từ những ngày đầu chống Pháp, phụ nữ đã tham gia đông đảo vào phong trào Cần Vương, Đông Kinh Nghĩa Thục, Đông Du, còn có nhiều phụ nữ nổi tiếng tham gia vào các tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam như: Hoàng Thị Ái, Thái Thị Bôi, Tôn Thị Quế, Nguyễn Thị Minh Khai…

Từ năm 1927 những tổ chức quần chúng bắt đầu hình thành và thu hút đông đảo tầng lớp phụ nữ như: Công Hội Đỏ, Nông Hội Đỏ, các nhóm tương tế, tổ học nghề và các tổ chức có tính chất riêng của giới nữ như:

Năm 1927 nhóm các chị Nguyễn Thị Lưu, Nguyễn Thị Minh Lãng, Nguyễn Thị Thủy là ba chị em ở làng Phật Tích (Bắc Ninh) tham gia Thanh niên Cách mạng đồng chí Hội, các chị tuyên truyền, xây dựng tổ học nghề đăng ten và học chữ.

Nhóm chị Thái Thị Bôi có các chị Lê Trung Lương, Nguyễn Thị Hồng, Huỳnh Thuyên tham gia sinh hoạt ở trường nữ học Đồng Khánh.

Năm 1928, nhóm chị Nguyễn Thị Minh Khai cùng Nguyễn Thị Phúc, Nguyễn Thị An tham gia sinh hoạt hội đỏ của Tân Việt. Nhóm này liên hệ với chị Xân, chị Thiu, chị Nhuận, chị Liên thành lập tờ Phụ nữ Giải phóng ở Vinh.

Năm 1930, trong phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh, ở Nghệ An, Hà Tĩnh có 12.946 chị tham gia phụ nữ giải phóng, cùng nhân dân đấu tranh thành lập chính quyền Xô Viết ở trên 300 xã. Ngày 1/5/1930, đồng chí Nguyễn Thị Thập đã tham gia lãnh đạo cuộc đấu tranh của hơn 4.000 nông dân ở hai huyện Châu Thành, Mỹ Tho, trong đó có hàng ngàn phụ nữ tham gia.

Ngày 3/2/1930, Đảng Cộng sản Đông Dương thành lập. Cương lĩnh đầu tiên của Đảng đã ghi: “Nam nữ bình quyền”. Đảng sớm nhận rõ, phụ nữ là lực lượng quan trọng của cách mạng và đề ra nhiệm vụ: Đảng phải giải phóng phụ nữ, gắn liền giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp với giải phóng phụ nữ. Đảng đặt ra: Phụ nữ phải tham gia các đoàn thể cách mạng (công hội, nông hội) và thành lập tổ chức riêng cho phụ nữ để lôi cuốn các tầng lớp phụ nữ tham gia cách mạng.

Tháng 10/1930, Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra Án nghị quyết của Trung ương toàn thể hội nghị về Phụ nữ vận động. Án nghị quyết nhấn mạnh: “Trong đám quần chúng lao khổ ở thành phố và ở nhà quê, phụ nữ cũng chiếm một phần lớn. Tình hình sinh hoạt của hai hạng phụ nữ ấy cũng rất cực khổ. Ngoài những cách bóc lột như nhiều giờ làm, ít tiền lương, họ lại bị phong tục bó buộc, bị coi là một hạng người tôi mọi rất đê tiện trong xã hội, không có một chút tự do nào hết. Bởi tình hình sinh hoạt như vậy, nên khi họ đã tiêm nhiễm được tư tưởng cách mạng thì họ rất hăng hái và quả quyết tham gia vào những cuộc đấu tranh cách mạng…Lực lượng cách mạng của phụ nữ là một lực lượng rất trọng yếu. Nếu quảng đại quần chúng phụ nữ không tham gia vào những cuộc đấu tranh cách mạng thì cách mạng không thể thắng lợi được. Bởi vậy nên công tác trong quần chúng phụ nữ…là một cái nhiệm vụ lớn và rất trọng yếu ”. Án nghị quyết nhấn mạnh: “muốn thâu phục cho được hết thảy các phần tử phụ nữ thì ngoài sự cộng tác trong phụ nữ công nông ra, Đảng lại còn phải tổ chức ra các đoàn thể phụ nữ “Phụ nữ hiệp hội”, mục đích là để mưu quyền lợi cho phụ nữ, làm cho phụ nữ được triệt để giải phóng”. Vì thế ngày 20/10/1930, Hội Phụ nữ phản đế ra đời.

Ngày 16/6/1941, ra đời Đoàn Phụ nữ cứu quốc. Tiếp đến là Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20/10/1946) với Đoàn Phụ nữ cứu quốc làm nòng cốt. Tháng 4/1950, hợp nhất Đoàn Phụ nữ cứu quốc vào Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam. Ngày 8/3/1961, thành lập Hội Phụ nữ giải phóng ở miền Nam và tháng 6/1976 thì hợp nhất vào Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

Dù tên gọi có thay đổi theo từng thời kỳ, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam trước sau vẫn là một tổ chức tập hợp rộng rãi các tầng lớp phụ nữ đấu tranh giải phóng giai cấp và giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và giải phóng phụ nữ theo đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Bác Hồ kính yêu đã nói: “Giang sơn gấm vóc Việt Nam do phụ nữ Việt Nam trẻ cũng như già dệt thêu mà thêm tốt đẹp rực rỡ”. Trong cuộc đấu tranh giành chính quyền và trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ cũng như trong quá trình xây dựng, đổi mới đất nước, phụ nữ ta đã có những cống hiến to lớn và xuất sắc. Phụ nữ nước ta được Bác Hồ tặng tám chữ vàng: “Anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang”. Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam được Nhà nước ta tặng thưởng Huân chương Hồ Chí Minh và Huân chương Sao Vàng.

**2. Lịch sử ra đời của ngày Phụ nữ Việt Nam (20/10/2010)**

Ngày 15/10/2010, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ban hành Thông báo số 382-TB/TW nêu rõ:

Công nhận ngày **Phụ nữ Việt Nam 20-10** để thể hiện sâu sắc quan điểm của Đảng đối với vai trò của phụ nữ và tổ chức phụ nữ trong sự nghiệp cách mạng của đất nước. Hằng năm, nhân ngày Phụ nữ Việt Nam, các tổ chức, đoàn thể và nhân dân có hình thức kỷ niệm phù hợp để phát huy truyền thống tốt đẹp của người phụ nữ Việt Nam, xứng đáng với 8 chữ vàng “Anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang” mà Bác Hồ đã tặng.

Công tác phụ nữ là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của toàn xã hội và từng gia đình. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể, các tổ chức xã hội thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến phụ nữ và công tác cán bộ nữ để phụ nữ phát huy tinh thần làm chủ, tiềm năng, sức sáng tạo và khả năng đóng góp cao nhất của phụ nữ, góp phần tạo nên sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc để phát triển đất nước

Từ đó đến nay, hàng năm nhân ngày 20/10, cả nước nói chung và ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh nhà nói riêng đều có những hoạt động chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam theo tinh thần Thông báo của Ban Bí thư TW Đảng.

Có thể nói, trải qua lịch sử 91 năm trưởng thành và phát triển, dưới sự quan tâm, chỉ đạo của Đảng và Nhà nước, Hội LHPN Việt Nam đã và đang ngày càng có nhiều đóng góp quan trọng vào sự nghiệp bảo vệ, xây dựng đất nước và sự nghiệp giải phóng phụ nữ, sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới. Hội LHPN Việt Nam xứng đáng là tổ chức đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của mọi tầng lớp phụ nữ Việt Nam. Hội chủ động tham mưu với Đảng, Nhà nước ban hành chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật có ý nghĩa chiến lược về công tác phụ nữ và bình đẳng giới. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mình, các cấp Hội trong nước đã tổ chức thực hiện được nhiều chương trình hoạt động, tuyên truyền vận động, hỗ trợ phụ nữ nâng cao nhận thức, năng lực, trình độ, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần, tạo điều kiện để phụ nữ tiến bộ, bình đẳng. Tổ chức Hội được củng cố và phát triển, không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động. Tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh. Đội ngũ cán bộ Hội nhiệt tình, tâm huyết, phấn đấu nâng cao năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu của tình hình mới. Hội cũng phát huy vai trò, mở rộng hợp tác, thực hiện tốt công tác đối ngoại nhân dân, chú trọng phát triển quan hệ hữu nghị, hợp tác, tích cực tham gia các cơ chế đa phương.

HẾT